

Số: 254/2022/QĐST-HNGĐ

Phú Lộc, ngày 14 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 227/2022/TLST-HNGĐ ngày 01/11/2022, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Hồ Đắc H, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn A, xã L, huyện PL, tỉnh TH.

- Chị Hậu Thị Mỹ D, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn 2, xã V, huyện PL, tỉnh TH.

TH.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Đắc H và chị Hậu Thị Mỹ D tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 17/12/2020 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện PL, tỉnh TH. Sau khi kết hôn một thời gian ngắn, cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp nên thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 12/2021 cho đến nay không quan tâm chăm sóc nhau, mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được nên anh H, chị D yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh H, chị D xác định tình cảm vợ chồng không còn nên không thể đoàn tụ vợ chồng.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H, chị D đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh H, chị D.

[2] Về con chung: Anh H, chị D trình bày vợ chồng không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh H, chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Đắc H và chị Hậu Thị Mỹ D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H, chị D trình bày vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh H, chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đồng. Anh Hồ Đắc H và chị Hậu Thị Mỹ D mỗi người chịu 150.000đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004162, AA/2021/0004163 ngày 01/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc. Anh H, chị D đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- UBND xã Lộc Hòa, huyện Phú Lộc,
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Xuân Huế